

nam cao



CHÍP NẾO



vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Nam Cao

CHÍ PHIÈO

Thông tin về ebook

Chí Phèo

Tác giả: Nam Cao

Thể loại: Truyện Ngắn

Bìa: phamhoai

Thư viện online isach.info

Định dạng ebook PDF-A4

Ngày xuất bản: 12-November-2015

Tổng số 29 trang

Click vào đây để đọc online



CHÍ PHEO

Hắn vừa đi vừa chửi. Bao giờ cũng thế, cứ rượu xong là hắn chửi. Bắt đầu chửi trời. Có hề gì? Trời có của riêng nhà nào? Rồi hắn chửi đời. Thế cũng chẳng sao: đời là tất cả nhưng chẳng là ai. Tức mình hắn chửi ngay tất cả làng Vũ Đại. Nhưng cả làng Vũ Đại ai cũng nhủ, "Chắc nó trừ mình ra!" Không ai lên tiếng cả. Tức thật! Ồ! Thế này thì tức thật! Tức chết đi được mất! Đã thế, hắn phải chửi cha đứa nào không chửi nhau với hắn. Nhưng cũng không ai ra điều. Mẹ kiếp! Thế thì có phí rượu không? Thế thì có khổ hắn không? Không biết đứa chết mẹ nào đẻ ra thân hắn cho hắn khổ đến nông nỗi này? A ha! Phải đấy, hắn cứ thế mà chửi, hắn chửi đứa chết mẹ nào đẻ ra thân hắn, đẻ ra cái thằng Chí Phèo! Hắn nghiêng răng vào mà chửi cái đứa đã đẻ ra Chí Phèo. Nhưng mà biết đứa nào đã đẻ ra Chí Phèo? Có trời mà biết! Hắn không biết, cả làng Vũ Đại cũng không ai biết...

Một anh đi thả ống lươn, một buổi sáng tinh sương đã thấy hắn trần truồng và xám ngắt trong một váy đụp để bên một lò gạch bỏ không, anh ta rước lấy và đem về cho một người đàn bà góa mù. Người đàn bà góa mù này bán hắn cho một bác phó cối không con, và khi bác phó cối này chết thì hắn bỏ vợ, hết đi ở cho nhà này lại đi ở cho nhà nọ. Năm hai mươi tuổi, hắn làm canh điền cho ông lý Kiến, bấy giờ cụ bá Kiến, ăn tiên chỉ làng. Hình như có mấy lần bà ba nhà ông lý, còn trẻ lắm mà lại hay ốm lũng, bắt hắn bóp chân, hay xoa bụng, đấm lưng gì đấy. Người ta bảo ông lý ra đình thì hách dịch, cả làng phải sợ, mà về nhà thì lại sợ cái bà ba còn trẻ này. Người bà ấy phốp pháp, má bà ấy hây hây, mà ông lý thì hay đau lưng lắm; những người có bệnh đau lưng hay sợ vợ mà chúa đời là khoẻ ghen. Có người bảo ông lý ghen với anh canh điền khoẻ mạnh mà sợ bà ba không dám nói. Có người thì bảo anh canh điền ấy được bà ba quyền thu quyền bố trong nhà tin cẩn nên lấy trộm tiền trộm thóc nhiều. Mỗi người nói một cách. Chẳng biết đâu mà lần. Chỉ biết một hôm Chí bị người ta giải huyện rồi biệt tăm đến bảy, tám năm rồi một hôm, hắn lại lù lù ở đâu lần về. Hắn về lớp này trông khác hẳn, mới đầu chẳng ai biết hắn là ai. Trông đặc như thằng sắng cá! Cái đầu thì trọc lốc, cái răng cạo trắng hớn, cái mặt thì đen mà rất căng căng, hai

mắt guờm guờm trông góm chết! Hấn mặc quần áo nái đen với áo Tây vàng. Cái ngực phanh, đầy những nét chạm trổ rồng, phượng với một ông thầy tướng cầm chùy, cả hai cánh tay cũng thế. Trông góm chết!

Hấn về hôm trước hôm sau đã thấy ngời ở chợ uống rượu với thịt chó suốt từ trưa cho đến xế chiều. Rồi say khướt, hấn xách một cái vỏ chai đến cổng nhà bá Kiến, gọi tận tên tục ra mà chửi. Cụ bá không có nhà. Thấy điệu bộ hung hăng của hấn, bà cả đùn bà hai, bà hai thúc bà ba, bà ba gọi bà tư, nhưng kết cục chẳng bà nào dám ra nói với hấn một vài lời phải chăng. Mặc phải cái thằng liêu lĩnh quá, nó lại say rượu, tay nó lại nhăm nhăm cầm một cái vỏ chai, mà nhà lúc ấy toàn đàn bà cả... Thôi thì cứ đóng cái cổng cho thật chặt, rồi mặc thầy cha nó, nó chửi thì tai liền miệng ấy, chửi rồi lại nghe. Thành thử chỉ có ba con chó dữ với một thằng say rượu.. Thật là ầm ỹ! Hàng xóm phải một bữa điếc tai, nhưng có lẽ trong bụng thì họ hả: xưa nay họ mới chỉ được nghe bà cả, bà hai, bà ba, bà tư nhà cụ bá chửi người ta, bây giờ họ mới được nghe người ta chửi lại cả nhà cụ bá. Mà chửi mới sướng miệng làm sao! Mới ngoa ngắt làm sao! Họ bảo nhau: phen này cha con thằng bá Kiến đổ còn dám vác mặt đi đâu nữa! Mồ mà tổ tiên đến lộn lên mặt. Cũng có người hiền lành hơn bảo, "Phúc đời nhà nó, chắc ông lý không có nhà...". Ông lý đây là ông lý Cường, con giai cụ bá nổi tiếng là hách dịch, coi người như rơm rác. Phải ông lý Cường thử có nhà xem nào! Quả nhiên họ nói có sai đâu! Đấy, có tiếng người sang sảng quát, "Mày muốn lời thôi gì? Cái thằng không cha không mẹ này! Mày muốn lời thôi gì?..." Đã bảo mà! Cái tiếng quát tháo kia là tiếng lý Cường. Lý Cường đã về! Lý Cường đã về! Phải biết... A ha! Một cái tát rất kêu. Ôi! Cái gì thế này Tiếng đấm, tiếng đá nhau bình bịch. Thôi cứ gọi là tan xương! Bỗng "choang" một cái, thôi phải rồi, hấn đập cái chai vào cột cổng... Ồ hấn kêu! Hấn vừa chửi vừa kêu làng như bị người ta cắt họng. Ồ hấn kêu!

- Ôi làng nước ôi! Cứu tôi với... Ôi làng nước ôi! Bố con thằng Kiến nó đâm chết tôi! Thằng lý Cường nó đâm chết tôi rồi, làng nước ôi!... Và họ thấy Chí Phèo lăn lộn dưới đất, vừa kêu vừa lấy mảnh chai cào vào mặt. Máu ra loe loét trông góm quá! Mấy con chó xông xáo quanh hấn, sủa rất hăng. Lý Cường hơi tái mặt, đứng nhìn mà cười nhạt, cười khinh bỉ. Hừ! Ngõ là gì, chẳng hoá ra nằm ăn vạ! Thì ra hấn định đến đây nằm vạ!

Người ta tuôn đến xem. Mấy cái ngõ tối chung quanh đùn ra biết bao

nhieu là người! Thật ồn ào như chợ. Bà cả, bà hai, bà ba, bà tư nhà cụ bá vững dạ vì có anh lý, cũng xưng xía ra chửi góp. Thật ra, các bà muốn xem Chí Phèo ra làm sao? Không khéo nó có ý gieo vạ cho cụ ông phen này...

Nhưng kia cụ ông đã về. Cụ cất tiếng rất sang hỏi: "Cái gì mà đông như thế này?" Chỗ này "lạy cụ" chỗ kia "lạy cụ", người ta kính cẩn đứng giãn ra, và Chí Phèo bỗng nằm dài không nhúc nhích rên khe khẽ như gần chết.

Thoáng nhìn qua, đã hiểu cơ sự rồi. Làm lý trưởng rồi chánh tổng, bây giờ lại đến lượt con cụ làm lý trưởng, những việc như thế này cụ không lạ gì. Cụ hãy quát mấy bà vợ đang xưng xía chực tâng công với chồng:

- Các bà đi vào nhà: đàn bà chỉ lôi thôi, biết gì?

Rồi quay lại bọn người làng, cụ dịu giọng hơn một chút:

- Cả các ông các bà nữa, về thôi đi chứ! Có gì mà xúm lại như thế này?

Không ai nói gì, người ta lảng dần đi. Vì nể cụ bá cũng có, nhưng vì nghĩ đến sự yên ổn của mình cũng có: người nhà quê vốn ghét lôi thôi. Ai dại gì đứng ỳ ra đấy, có làm sao họ triệu mình đi làm chứng. Sau còn tro lại Chí Phèo và cha con cụ bá. Bây giờ cụ mới lại gần hẳn, khẽ lay và gọi:

- Anh Chí ơi! Sao anh lại làm ra thế?

Chí Phèo lim dim mắt, rên lên:

- Tao chỉ liều chết với bố con nhà mầy đấy thôi. Nhưng tao mà chết thì có thằng sặt nghiệp, mà còn rũ tù chưa biết chừng.

Cụ bá cười nhạt, nhưng tiếng cười giòn giã lắm: người ta bảo cụ hơn người cũng chỉ bởi cái cười.

- Cái anh này nói mới hay! Ai làm gì anh mà anh phải chết? Đòi người chứ có phải có ngoé đâu? Lại say rồi phải không?

Rồi đổi giọng cụ làm thân mật hỏi:

- Về bao giờ thế? Sao không vào tôi chơi? Đi vào nhà uống nước.

Thấy Chí Phèo không nhúc nhích, cụ tiếp luôn:

- Nào đứng lên đi. Cứ vào đâu uống nước đã. Có cái gì ta nói chuyện từ từ với nhau. Cần gì phải làm thanh động lên như thế, người ngoài biết, mang tiếng cả.

Rồi vừa xốc Chí Phèo, cụ vừa phàn nàn:

- Khổ quá! Giá có tôi ở nhà thì đâu đến nỗi. Ta nói chuyện với nhau, thế nào cũng xong. Người lớn cả, chỉ một câu chuyện với nhau là đủ. Chỉ tại thằng lý Cường nóng tính không nghĩ trước nghĩ sau. Ai, chứ anh với nó còn có họ kia đấy.

Chí Phèo chả biết họ hàng ra làm sao, nhưng cũng thấy lòng nguôi nguôi. Hắn cố làm ra vẻ nặng nề, ngồi lên. Cụ bá biết rằng mình đã thắng, đưa mắt nháy con một cái:

- Lý Cường đâu! Tội mày đáng chết. Không bảo người nhà đun nước, mau lên!

Cụ dắt Chí Phèo đứng dậy, giục thêm vài tiếng nữa, và Chí Phèo chịu đi; hắn chỉ cố khập khiễng cái chân như bị què. Là vì lúc ấy trong người hắn rượu đã hơi nhạt rồi, không còn kêu gào chửi bới; và không còn nghe kêu gào chửi bới, hắn thấy hình như không hăng hái nữa. Sự ngọt ngào làm mềm nhũn, và lại những người đứng xem về cả rồi, hắn thấy hắn hình như trơ trọi. Cái sợ cố hữu trong lòng thức dậy, cái sợ xa xôi của ngày xưa, hắn thấy quá táo bạo. Không táo bạo mà dám gây sự với cha con lý Kiến, bốn đời làm tổng lý. Và nghĩ thế, hắn thấy hắn cũng oai. Hắn làm cái ông gì ở làng này? Không vây cánh, không họ hàng thân thích; anh em không có, đến bố mẹ cũng không... Ờ, thế mà dám độc lực chơi nhau với lý trưởng, chánh tổng, bá hộ tiên chỉ làng Vũ Đại, Chánh Hội đồng kỳ hào, huyện hào, Bắc kỳ nhân dân đại biểu, khét tiếng đến cả trong hàng huyện. Thử hỏi đã có mặt nào trong cái làng hơn hai nghìn xuất đinh này làm được thế? Kể làm rồi có chết cũng là cam tâm. Vậy mà không: cái cụ bá thét ra lửa ấy lại xử nhũn, mời hắn vào nhà xơi nu+ 'c. Thôi cũng hả, đã xử nhũn thì hắn vào. Nhưng bỗng hắn lại hơi ngần ngại: biết đâu cái lão cáo già này nó chả lại lừa hắn và nhà rồi lôi thôi? Ờ mà thật, có thể như thế lắm! Này nó hãy lôi ngay mấy cái mâm cái nồi hay đồ vàng, đồ bạc ra khoác vào cổ hắn, rồi cho vợ ra kêu làng lên rồi cột cổ hắn vào, chần cho một trận om xương, rồi vu cho là ăn cướp thì sao? Cái thằng bá Kiến này, già đời đục khoét, còn đớp

cái nước gì mà phải chịu lép như trấu thế? Thôi đại gì mà vào miệng cộp, hấn cứ đứng đây này, cứ lặn ra đây này, lại kêu toáng lên xem nào. Nhưng nghĩ ngợi một tí, hấn lại bảo: kêu lên cũng không nước gì! Lão bá vừa nói một tiếng, bao nhiêu người đã ai về nhà nấy, hấn có lặn ra kêu nữa, liệu có còn ai ra? Và lại bây giờ rượu nhạt rồi, nếu lại phải rạch mặt thêm mấy nhát thì cũng đau. Thôi cứ vào! Vào thì vào, cần quái gì. Muốn đập đầu thì vào ngay giữa nhà nó mà đập đầu còn hơn ở ngoài. Cùng lắm, nó có giờ què, hấn cũng chỉ đến đi ở tù. Ở tù thì hấn coi là thường. Thôi cứ vào...

Vào rồi, hấn mới biết những cái hấn sợ là hão cả. Bá Kiến quả có ý muốn dàn xếp cùng hấn thật. Không phải cụ đón, chính thật cụ khôn róc đời, thứ nhất sợ kẻ anh hùng, thứ hai sợ kẻ cố cùng liều thân. Chí Phèo không là anh hùng, nhưng nó là cái thằng liều lĩnh. Liều lĩnh thì còn ai thềm chấp! Thế nào là mềm nắn rắn buông? Cái nghề làm việc quan, nếu nhất nhất cái gì cũng đề đầu ấn cổ thì lại bán nhà đi cho sớm. Cụ vào bảo lý Cường như thế đấy. Vũ dũng như hấn mà làm được lý trưởng là nhờ có cụ. Cụ mà chết đi rồi "chúng nó" lại không cho ăn bòn.

Tiếng vậy, làm tổng lý không phải việc dễ. Ở cái làng này, dân quá hai nghìn, xa phủ xa tỉnh, kẻ ăn thì cũng dễ ăn nhưng không phải dễ làm lý trưởng thì cứ việc ngồi mà khoét. Hồi năm nọ, một thầy địa lý qua đây có bảo đất làng này vào cái thế "quần ngư tranh thực", vì thế mà bọn đàn anh chỉ là một đàn cá tranh mồi. Mồi thì ngon đấy, nhưng mà năm bè bảy mối, bè nào cũng muốn ăn. Ngoài mặt tử tế với nhau, nhưng thật ra trong bụng lúc nào cũng muốn cho nhau lụn bại để cuời lên đầu lên cổ. Ngay thằng Chí Phèo này đến đây sinh sự biết đâu lại không có thằng nào ầy đến? Nếu cụ không chịu nhận, làm cho to chuyện có khi tốn tiền. Cái nghề quan bắm thằng có tóc ai bắm thằng trọc đầu? Bỏ tù nó thì dễ rồi; nhưng bỏ tù nó, cũng có ngày nó được ra, liệu lúc ấy nó có để yên mình không chứ? Cụ phải cái vụ thằng Năm Thọ, mãi đến bây giờ chưa quên.

Năm Thọ vốn là một thằng đầu bò đầu bướu. Hồi ấy, bá Kiến mới ra làm lý trưởng, nó hình như kình nhau với lão ra mặt; lý Kiến muốn trị nhưng chưa có dịp. được ít lâu, hấn can dự và một vụ cướp bị bắt giam; lý Kiến ngấm ngầm vận động cho vào tù. Vẫn tưởng một người vai vế như Năm Thọ mà thất cơ lỡ vận đến nỗi tội tù làm gì còn dám vác cái mặt mo về làng? Lý Kiến mừng thầm rằng đã nhờ được cây đinh trước

mắt. Nào ngờ một buổi tối lý Kiến đang ngồi một mình soạn giấy má thì Năm Thọ vác dao xộc vào. Nó đứng chặn lấy cửa và bảo: nếu kêu lên một tiếng thì đâm chết liền, thì ra nó vượt ngục và về đây nhờ ông lý một cái thẻ mang tên một người lương thiện và một trăm đồng bạc để trốn đi. Nó bảo: nghe nó thì nó đi biệt, mà không nghe nó thì nó đâm chết, rồi muốn ra sao thì ra; còn muốn sống với vợ con thì nghe nó.

Lẽ tất nhiên là lý Kiến nghe, Năm Thọ đi phen ấy là mất tăm, cũng không bao giờ về nữa thật. Nhưng thói đời, tre già măng mọc, có bao giờ hết những thằng du côn? Năm Thọ vừa đi, lại có binh Chức ở đâu lần về. Mà thằng này lúc nó còn ở nhà, nào nó có ngạo ngược gì cho cam! Người ta đã phải gọi hấn là cục đất. Ai bảo sao thì ư hữ làm vậy, mới quát một tiếng, thì đã đá ra cả quần, thuế bổ một đồng thì đóng quá hai, đến nỗi có con vợ hay hay mất, bị người ta ghẹo cũng chỉ im im rồi về nhà hành vợ chứ chẳng dám ho hoe gì, thế đấy: cái nghề đòi hiền quá cũng hoá ngu, ở đâu chứ ở đất này đã ngu, đã nhịn thì chúng nó ẩn cho đến không còn ngóc đầu lên được. Hấn làm thì làm cật lực mà quanh năm nghèo rớt mồng tơi; chỉ vì một miếng cũng không giữ được mà ăn; đĩa nào nó vớ nó cũng xoay, mà đĩa nào xoay cũng chịu. Sau cùng bức quá, hấn ra đi lính. Lại càng thêm tội! Không bức còn được vợ, tuy rằng thỉnh thoảng có bị sây sót ra ngoài, những vẫn còn là vợ mình. Bức thì hoá ra mất vợ. Bởi vì chị vợ ở nhà còn trẻ, mới hai con, cái mắt sắc như dao lại hồng hồng đôi má, bỗng nhiên lại sinh ra vắng chồng, của ngon trò trò ngay trước mắt, ai mà chịu được?

Nhà chị binh ở gần đường. Ông phó đi đánh bạc ban đêm về cũng tạt vào; anh trương tuần đi tuần cũng tạt vào; anh hàng xóm cũng mò sang, thậm chí đến cái thằng hương điền, đầu hai thứ tóc, già đời làm đầy tớ cho các ông lý trưởng, cũng mon men vào gạ gẫm. Vợ binh Chức đã nghiễm nhiên thành một con nhà thổ không phải trả tiền để bọn lý dịch lớn nhỏ trong làng chuyên đổi. Chính ngay lý Kiến, tuy hồi ấy đã có đến ba vợ, cũng không nỡ bỏ hoài cái của không dung được trời cho; và không bỏ hoài, ông còn được lợi. Mỗi lần chị binh đi lĩnh lương hay lĩnh măngđda của chồng, phải mượn ông lý đi nhận thực. Không ông lý nào vác nhà đi ăn mà nhận thực cho người ta, điều ấy đã cố nhiên. Nhưng với lý Kiến thì không những com rượu tiền túi, còn phải cho ngồi chung xe và con ở lại tỉnh nữa. Thế là mấy đồng bạc lương đi đời; mấy đĩa con của chị ngày mai chỉ được mấy cái kẹo đạn mút, hay hậu hĩnh ra thì được mấy cặp bánh giầy giò ăn. Thành thử công lao anh binh, rút lại chỉ

cho chị binh mỗi tháng mỗi lần hưởng những cuộc vui với ông lý nhà.

Chẳng hiểu anh ta cũng biết thế mà chán cảnh nhà hay sao mà mãi hạn ba năm cũng không thấy về. Rồi ít lâu sau, có trát về làng bắt tróc nã và áp giải tên Trần Văn Chức. Lý Kiến khai tên ấy thuộc hạng dân lưu tán không về làng. Nhưng khai hôm trước thì hôm sau hẩn về. Lý Kiến sai đầy tớ đem trát đến nhà đòi hẩn. Hẩn đến ngay, nhưng lại dẫn theo cả vợ và hai con. Không đợi ông lý nói một câu, hẩn rút một con dao chọc tiết lợn ra, nhăm nhăm cầm ở tay mà bảo rằng: "Chẳng nói dấu gì ông, tôi can án giết người. Nếu ông không thương, mà bắt giải thì vợ con tôi chết đói. Thôi thì đằng nào chúng nó cũng chết, tôi đâm chúng nó chết ở đây rồi ông bắt đi ở tù luôn thể". Mắt hẩn đỏ ngầu; lưỡi dao hẩn hoa lên loang loáng, chỉ trông cũng lạnh gáy. Hẩn có thể giết người được lắm, mà không phải chỉ giết có vợ và con thôi, khi hẩn đã có gan đâm chết vợ con hẩn thì hẩn có kiêng gì đến cái cổ của người khác nữa? Lý Kiến nghĩ ngợi một lúc rồi bảo cứ về rồi ông liệu. Ông liệu nghĩa là ông che đậy cái án của hẩn cho không ai biết và mỗi lần có trát về nhắc, ông lại khai rằng: vẫn chưa có tên Chức về. Thế là hẩn cứ nghiêm nhiên sống ở ngay chính giữa quê hương hẩn. Và bây giờ người ta thấy vợ hẩn rất chính chuyên mà lại trung thành, thị chăm chỉ làm để nuôi hẩn. Những ông trưởng, ông phó tự nhiên nghĩ bụng rằng: người ta có chồng rồi mà còn chàng màng thì phải tội; ai cũng sinh tử tế cả chỉ trừ anh binh, bởi vì Chức bây giờ lại rất mực là ngang ngược. Hẩn ăn vườn đấy, nhưng chẳng chịu nộp thuế cho ai. Thúc hẩn thì hẩn chửi, cấm vườn hẩn thì hẩn chém, sinh chuyện với hẩn thì chính lý trưởng làng có lỗi bởi vì cố ý ản lậu hẩn là một tên can phạm. Ấy thế mà hẩn cũng chưa vừa lòng đâu. Một hôm, không hiểu nghĩ ngợi thế nào, hẩn vác dao đến bảo thẳng vào mặt lý kiến rằng:

- Hồi tôi còn tại ngũ, tôi gởi về nhà có trăm. Không biết vợ tôi có tiêu pha gì, hay là cho trai mà không còn một đồng nào cả. Tôi hỏi thì nó bảo: ở nhà, đàn bà con gái một mình, không dám giữ tiền, được đồng nào mang gửi ông lý cả. Tôi sợ nó bịa ra nên đã trói sẵn nó ở nhà. Bây giờ tôi đến thưa với ông, tính toán xem được bao nhiêu cho đem về nuôi cháu. Thiếu một đồng thì tôi không để yên cho chúng nó.

Lý Kiến hiểu rằng: "chúng nó" đây có thể gồm cả ông. Ông cười nhạt bảo rằng:

- Thế này này anh binh ạ: chị ấy gửi tôi thì quả là không có...

Hắn trợn mắt lên quát:

- Thế thì thằng nào ăn đi?

Lý Kiến vội nói lấp ngay:

- Thế nhưng mà anh có thiếu tiền thì cứ bảo tôi một tiếng. Chì ấy trót tiêu đi rồi thì có giết cũng chẳng ra. Lôi thôi làm gì sinh tội.

Ông mở tráp ra quăng hắn năm đồng bạc. Hắn cầm lấy, "lạy ông" tử tế, rồi xách dao ra về. Từ hôm ấy hắn thành tử tế với lý Kiến, nhận là chỗ đây tó chân tay, nhưng lý Kiến thỉnh thoảng vẫn phải cho hắn tiền. Cho mãi đến năm ngoai đây, hắn chết...

Thì năm nay lại nảy ra Chí Phèo, một thằng hiền lành như đất -- tội nghiệp cho hắn, có lần lý Kiến thấy hắn vừa bóp đùi cho bà ba, vừa run run! Bỗng nhiên vùng dậy già néo đứt dây. Cụ tiên chỉ làng Vũ Đại nhận ra rằng: đề nén con em đến nỗi nó không chịu được phải bỏ làng đi là đại. Mười thằng đã đi ra thì chín thằng trở về với cái vẻ hung đồ, cái tính ương ngạnh học từ phương xa. Một người khôn ngoan chỉ bóp đến nửa chừng. Hãy ngấm ngầm đẩy người ta xuống sông, nhưng rồi lại dắt nó lên để nó đền ơn. Hãy đập bàn đập ghế đòi cho được năm đồng, nhưng được rồi thì lại vất trả lại năm hào "vì thương anh túng quá"! Và cũng phải tùy mặt nữa: những thằng có máu mặt, vợ đẹp, con đàn, chính là những thằng sợ quan và dễ bóp; trái lại, những thằng tứ cố vô thân, giết chúng nó thì dễ, nhưng được chỉ còn có xương; mà gây với chúng là mở một dịp tốt để cho các phe nghịch xoay lại mình. Làng nào cũng có nhiều cánh, mỗi cánh kết bè đảng chung quanh một người: cánh cụ bá Kiến, cánh ông đội Tảo, cánh ông Tư Đạm, cánh ông Bát Tùng... Bằng ấy cánh du lại với nhau để bóc lột con em, nhưng ngấm ngầm chia rẽ, nhè từng chỗ hở để mà trị nhau. Cụ lại nhận ra rằng: ở cái đất nhà quê, bọn dân hiền lành chỉ ẽ cố làm nuôi bọn lý hào, nhưng chính bọn lý hào, nhiều khi lại phải ngấm miệng cung cấp cho những thằng cùng hơn cả dân cùng liều lĩnh, lúc nào cũng có thể cầm dao đâm người hay đâm mình.

Nhưng cụ không phải là một người ưa than thở. Than thở chẳng ích gì cho ai, cái bọn dân đình suốt đời bị đè nén kia sẽ dĩ bị đè nén suốt đời chỉ vì khi bị đè nén chúng chỉ biết than thở chứ không biết làm gì khác. Cụ bá Kiến không cần than thở: trị không lợi thì cụ dùng. Cụ nghĩ bụng

cũng phải có những thằng đầu bò chứ? Không có những thằng đầu bò thì lấy ai mà trị những thằng đầu bò? Thế lực của cụ sở dĩ lấn át được các vây cánh khác, một phần lớn cũng bởi cụ biết mềm biết cứng, biết thu phục những thằng bạt mạng không sợ chết và không sợ đi tù. Những thằng ấy chính là những thằng được việc. Khi cần đến, chỉ cho nó dăm hào uống rượu, là nó có thể sai nó đến tác hại bất cứ anh nào không nghe mình. Gặp người buống binh, đánh thép thì nó lừa đốt nhà hay cho mấy lát dao; gặp người non mặt, thì nó quăng chai rượu lậu, hay gây sự rồi lăn ra kêu làng. Có chúng nó sinh chuyện thì mới có dịp mà ăn, nếu không thì giữa đám dân hiền lành và yên phận này, khéo lắm chỉ bóp nặn được vào vụn thuế. Thuế một năm có một lần nếu chỉ trông vào đấy thì bán cha đi cũng không đủ để bù vào chỗ ba, bốn nghìn bạc chạy chọt để tranh triện đồng.

Vì thế, đêm hôm ấy, ở nhà lý Kiến ra về, Chí Phèo vô cùng hả hê! Bá Kiến đã không vu vạ gì cho hắn, lại còn giết gà mua rượu cho hắn uống, xong lại đãi thêm đồng bạc để về uống thuốc. Đồng bạc, làm gì đến thế? Hắn loạng choạng vừa đi vừa cười; hắn chẳng cần đến ba xu. Lúc ngồi tù, hắn có học mót được mấy bài thuốc giấu: chỉ vài nắm lá, là mặt hắn lại đều vào đấy ngay. Còn đồng bạc lại để đi uống rượu...

Hắn uống được có vừa ba hôm, hôm thứ tư thì hắn trợn mắt lên, bảo con mẹ hàng rượu rằng:

- Hôm nay ông không có tiền; nhà mày bán chịu cho ông một chai. Tối ông mang tiền đến trả.

Mụ hàng rượu hơi ngần ngừ. Thế là hắn rút bao diêm đánh cái xòe, châm lên mái lều của mụ. Mụ hoảng hốt kêu la om xòm vội dập tắt được ngọn lửa vừa mới cháy. Rồi khóc khóc meo meo, mụ đưa chai rượu. Hắn hăm hăm, chìa vào mặt mụ bảo rằng:

- Cái giống nhà mày không ưa nhẹ! Ông mua chứ ông có xin nhà mày đâu! Mày tưởng ông quýt hỏ? Mày thử hỏi cả làng xem ông có quýt của đứa nào bao giờ không? Ông không thiếu tiền! Ông còn gửi đàng cụ bá, chiều này ông đi lấy về ông trả.

Mụ vừa kéo vạt áo lên quệt nước mũi, vừa bảo:

- Chúng cháu không dám chắc lép, nhưng quả là ít vốn.

Hắn quát lên:

- Ít vốn chỉ tối nay ông trả. Nhà mày đã chết ngay bây giờ hay sao?

Rồi hắn xách chai ra về. Hắn về cái miếu con ở bờ sông, vì vốn từ trước đến nay không có nhà. Lúc đi đường hắn đã vắn được ở nhà nào đó bốn quả chuối xanh, và bốc của một cô hàng xén một rúm con muối trắng. Bây giờ hắn uống rượu với chuối xanh chấm muối trắng và thấy rằng cũng ngon. Hắn uống rượu với cái gì cũng ngon.

Uống xong hắn chùi miệng, rồi ngật ngà ngật ngưỡng đến nhà bá Kiến. Gặp ai hắn cũng bảo: hắn đến nhà bá Kiến đòi nợ đây! Mới trông thấy hắn vào đến sân, bá Kiến đã biết hắn đến sinh sự rồi. Cái mắt thì ngầu lên, hai chân thì đi lão đảo, cái môi bầm lại mà run bần bật. Cũng may, hắn không cầm vỏ chai, bá Kiến cũng đông dặc hỏi:

- Anh Chí đi đâu đấy?

Hắn chào to:

- Lạy cụ ạ. Bẩm cụ... Con đến cửa cụ để kêu cụ một việc ạ! Giọng hắn lè nhè và tiếng đã gần như méo mó. Nhưng bộ điệu thì lại như hiền lành; hắn vừa gãi đầu gãi tai, vừa lải nhải:

- Bẩm cụ từ ngày cụ bắt đi ở tù, con lại sinh ra thích đi ở tù, bẩm có thể, con có nói gian thì trời tru đất diệt, bẩm quả đi ở tù sướng quá! Đi ở tù còn cơm để mà ăn, bây giờ về làng về nước, một thước cấm dùi không có, chả làm gì nên ăn. Bẩm cụ, con lại đến kêu cụ, cụ lại cho con đi ở tù...

Cụ bá quát, bắt đầu bao giờ cũng quát để thử dây thần kinh của người.

- Anh này lại say khướt rồi.

Hắn xông lại gần, đảo ngược mắt giơ tay lên nửa chừng:

- Bẩm không ạ, bẩm thật là không say. Con đến xin cụ cho con đi ở tù mà nếu không được thì... thì... thưa cụ...

Hắn móc đủ mọi túi, để tìm một cái gì, hắn giơ ra: đó là một con dao nhỏ, nhưng rất sắc. Hắn nghiêng răng nói tiếp:

- Vâng, bẩm cụ không được thì con phải đâm chết đâm ba thằng, rồi cụ bắt con giải huyện.

Rồi hắn cúi xuống, tần ngần gọt cạnh cái bàn lim. Cụ bá cười khanh khách -- cụ vẫn tự phụ hơn đời cái cười Tào Tháo ấy -- cụ đứng lên vỗ vai hắn mà bảo rằng:

- Anh bừa lắm. Nhưng này, anh Chí ạ, anh muốn đâm người cũng không khó gì. Đội Tào nó còn nợ tôi năm mươi đồng đấy, anh chịu khó đến đòi cho tôi, đòi được tự nhiên có vườn.

Đội Tào là một tay vai vế trong làng. Vây cánh ông ta mạnh, vẫn kình nhau với cánh nhà cụ bá mà cụ bá thường phải chịu bởi hắn là cựu binh, lương hưu trí nhiều, quen thuộc nhiều, lại ăn nói giỏi. Hắn vay cụ bá năm mươi đồng đã từ lâu, bây giờ đột nhiên trở mặt vô tuốt, lấy cớ rằng số tiền ấy tính vào món tiền chè lý Cường ra làm lý trưởng chưa tạ hắn. Cụ bá tức như chọc họng, nhưng chưa biết làm thế nào, bởi vì thằng binh Chức, đầy tớ chân tay của cụ, khả dĩ đương đầu với hắn được, chết năm ngoái rồi. Bây giờ cụ mới lại gặp được Chí Phèo, có thể thay cho binh Chức. Cụ thử nói khích xem sao. Nếu nó trị được đội Tào thì tốt lắm. Nếu nó bị đội Tào trị thì cụ cũng chẳng thiệt gì, đảng nào cũng có lợi cho cụ cả.

Chí Phèo nhận ngay! Hắn tức khắc đến nhà đội Tào, và cất tiếng chửi ngay từ đầu ngõ. Giá gặp phải hôm khác, thì có án mạng rồi: đội Tào cũng có thể đâm chém được, chưa bao giờ chịu hàng trước cuộc giao tranh. Nhưng phúc đời cho hắn, hay là cho Chí Phèo, hôm ấy hắn ốm liệt giường, không sao nhấc mình dậy được, có lẽ hắn cũng không biết Chí Phèo chửi hắn. Vợ hắn, thấy Chí Phèo thở ra mùi rượu, và biết rõ đầu đuôi món nợ, lấy năm mươi đồng giấu chồng đưa cho người nhà đi theo Chí Phèo. đàn bà vốn chuộng hoà bình; họ muốn yên chuyện thì thôi, gai nhọn làm gì cho sinh sự. Và lại, bà đội cũng nghĩ rằng chồng mình đang ốm... chồng mình có nợ người ta hắn hỏi... Và năm chục đồng bạc đối với nhà mình là mấy, lòi thôi lại chả tốn đến ba lần năm chục đồng!

Vì thế, Chí Phèo mới được vênh vênh ra về: hắn thấy hắn oai thêm bậc nữa. Hắn tự đắc: "anh hùng làng này cóc có thằng nào bằng ta!" Cụ bá thấy mình thắng bên địch mà không cần đến hội đồng làm biên bản xem chừng thích chí. Cụ đưa luôn cho anh đầy tớ chân tay mới luôn năm đồng.

- Cả năm chục đồng này phần anh, nhưng nếu anh lấy cả thì chỉ ba hôm

là tan hết. Vậy anh cầm lấy chỗ này uống rượu còn để tôi bán cho anh mảnh vườn; không có vườn đất thì làm ăn gì?

Chí Phèo "vâng dạ" ra về. Mấy hôm sau, cụ bá bảo lý Cường cho hắn năm sào vườn ở bãi sông cấm thuế của một người làng hôm nọ. Chí Phèo bỗng thành ra có nhà. Hồi ấy hắn mới đâu hăm bảy hay hăm tám tuổi...

Bây giờ thì hắn đã thành người không tuổi rồi. Ba mươi tám hay ba mươi chín? Bốn mươi hay là ngoài bốn mươi? Cái mặt hắn không trẻ cũng không già: nó không còn phải là mặt người: nó là mặt của một con vật lạ, nhìn mặt những con vật có bao giờ biết tuổi? Cái mặt hắn vàng vàng mà lại muốn xạm màu gio; nó vằn dọc vằn ngang, không thứ tự, biết bao nhiêu là vết sẹo. Vết những mảnh chai của bao nhiêu lần ăn vạ kêu làng, bao nhiêu lần, hắn nhớ làm sao nổi? Bao nhiêu việc ức hiếp, phá phách, đâm chém, mưu hại người ta giao cho hắn làm! Những việc ấy chính là cuộc đời của hắn; cuộc đời mà hắn cũng chả biết đã dài bao nhiêu năm rồi. Bởi vì ngay đến cái thẻ có biên tuổi hắn cũng không có, trong sổ làng người ta vẫn khai hắn vào hạng dân lưu tán, lâu năm không về làng. Hắn nhớ mang máng rằng có lần hắn hai mươi tuổi, rồi hắn đi ở tù, rồi hình như hắn hăm năm không biết có đúng không? Bởi từ đấy thì đối với hắn không còn ngày tháng nữa. Bởi vì từ đấy hắn bao giờ cũng say. Nhưng con say của hắn tràn con này qua con khác, thành một con dài, mênh mông, hắn ăn trong lúc say, thức dậy vẫn còn say, đập đầu rạch mặt chửi bới, dọa nạt trong lúc say, uống rượu trong lúc say, để rồi say nữa, say vô tận. Chưa bao giờ hắn tỉnh và có lẽ hắn chưa bao giờ tỉnh táo, để nhớ rằng có hắn ở đời. Có lẽ hắn cũng không biết rằng hắn là con quý dữ của làng Vũ Đại, để tác quái cho bao nhiêu dân làng. Hắn biết đâu hắn đã phá bao nhiêu cơ nghiệp, đập nát bao nhiêu cảnh yên vui, đập đổ bao nhiêu hạnh phúc, làm chảy máu và nước mắt của bao nhiêu người lương thiện. Hắn biết đâu vì hắn làm tất cả những việc ấy trong khi người hắn say; hắn say thì hắn làm bất cứ cái gì người ta sai hắn làm. Tất cả dân làng đều sợ hắn và tránh mặt hắn mỗi lần hắn qua.

Vì thế cho nên hắn chửi hay là chẳng vì cái gì hắn cũng chửi, cứ rượu xong là hắn chửi. Hắn chửi như những người say rượu hát. Giá hắn biết hát thì có lẽ hắn không cần chửi. Khổ cho hắn và cho người hắn lại không biết hát. Thì hắn chửi, cũng như chiều nay hắn chửi...

Hắn chửi trời và đời. Hắn chửi cả làng Vũ Đại. Hắn chửi tất cả những đứa nào không chửi nhau với hắn. Nhưng cũng mặc, ai mà hoài hoi, tức mình hắn chửi đứa nào để ra chính hắn, lại càng không ai cần! Và hắn lấy thế làm ức lắm; bởi vì người ta không thể chửi nhau một mình; chửi nhau một mình thì còn văn vẻ gì! Thế là chắc chắn đã có một có để tức tối, một có rất chính đáng để hắn có thể hùng hổ đi báo thù. Phải, hắn phải báo thù, báo thù vào bất cứ ai. Hắn phải vào nhà nào mới được, bất cứ nhà nào. Hắn sẽ rẽ vào bất cứ ngõ nào hắn gặp để đập phá đốt nhà hay lăn ra kêu làng nước. Phải đấy, hắn sẽ rẽ vào bất cứ ngõ nào hắn gặp... Á, đâu kia rồi mau mau...

Nhưng mà mặt trăng lên, mặt trăng rằm vành vành. Và ánh trăng chảy trên đường trắng tinh. Ồ, cái gì đây, đen và méo mó trên đường trắng nhể nhại? Nó xệch xạc về bên trái, thu gọn vào rồi lại dài loang ra, xé rách vài chỗ. Nó cứ quần quật dưới chân Chí Phèo. Chí Phèo đứng lại và nhìn nó và hắn bỗng nghiêng ngả cười. Hắn cười ngật nghẻo, cười rũ rượi. Giá hắn cứ chửi lại còn dễ nghe! Cái vật xệch xạc trên đường là bóng hắn. Thế là hắn cười, và hắn quên báo thù: hắn đi qua ngõ đầu tiên rồi. Bây giờ thì đến ngõ nhà tự Lãng, một anh thầy cúng có một bộ râu lò phờ. Chí phèo bỗng nảy ra một ý: tạt vào đây và đập cái bàn châu của lão tự nửa mùa này ra. Bởi vì lão tự này vừa làm thầy cúng lại vừa làm nghề hoạn lợn. Cái đàn của lão lừng phùng, nghe còn chối tai hơn là lợn kêu. Nhưng lúc vào thì lão tự lại đang uống rượu; lão uống rượu ngay ở sân, vừa uống vừa vuốt râu, vừa rung rung cái đầu. Chí Phèo đứng lại nhìn, thấy lão cũng hay hay. Rồi đột nhiên hắn khát, trời oi sao mà khát! Khát đến như cháy họng... Không do dự, hắn lại bên lão tự, nhắc lấy chai rượu ngựa cổ dốc vào mồm tu. Lão tự đuổi cái cổ gà vật lông ra, trở mặt lên, nhưng không nói gì. Lưỡi lão riu lại rồi, còn nói làm sao được? Lão đã uống hết hai phần chai. Còn một phần thì Chí Phèo tu nốt. Hắn tu có một hơi, rồi khà một cái, chép cái miệng như còn thèm. Rồi hắn nắm lấy mấy cái râu lò phờ của lão tự, nâng soi lên trăng mà cười. Lão tự cũng cười. Hai thằng say rượu ngả vào nhau mà cười, như một đôi tri kỷ cuồng. Rồi tự Lãng vào nhà xách hai chai rượu nữa; lão còn đúng hai chai nữa, lão mời Chí Phèo uống nữa, uống thật say, không cần gì. Cứ việc uống, đừng có lo ngại gì đấy! Vợ lão chết đến bảy tám năm nay rồi, con gái lão chưa hoang bỏ lão đi, lão chỉ có một mình, không còn vợ con nào mè nheo cả, lão muốn uống đến bao giờ thì uống. Cứ uống! Cứ uống, cứ uống đi ông bạn lạc đường ở cung trăng xuống ạ! Uống thật tợn, uống đến đái ra rượu thì mới thích. Nhịn uống để làm gì? Có giàu

có sang, có làm nên ông cả bà lớn nữa, chết cũng không ai gọi là "cụ lớn mà"! Lão sống có đến hơn năm mươi rồi mà chưa thấy một cụ lớn mà nào sống sót! Chỉ có cái mà, cái mà đất. Ai chết cũng thành cái mà, say sưa chết cũng thành cái mà, lo gì? Cứ say

Chưa bao giờ Chí Phèo được thỏa thuê đến thế! Hắn lấy làm lạ sao mãi đến hôm nay mới ngồi uống rượu với thằng cha tụt này. Chúng uống với nhau rất là nhiều. Và rất là nhiều. Người ta tưởng như cả làng Vũ Đại phải nhịn uống để đủ rượu cho chúng uống.

Đến lúc hết cả hai chai thì tụt Lãng đã bò ra sân. Lão bò như cua và hỏi Chí Phèo rằng: người ta đứng lên bằng cái gì? Chí Phèo vằn ngựa lão ra, vuốt cái râu lơ phờ của lão mấy cái, rồi để mặc lão thế, hắn lão đảo ra về. Hắn vừa đi vừa phanh ngực ra mà gãi. Hắn gãi ngực rồi gãi cổ, gãi mang tai và gãi lên cả đầu. Có lúc hắn phải đứng lại giữa đường mà gãi, ghêch chân lên mà gãi, hắn bứt rứt quá, ngứa ngáy quá, và chợt nghĩ đến cái bờ sông gần nhà. Bởi vì cái vườn của hắn ở gần một con sông con, nước lặng và trong, khắp bãi trồng toàn dâu, gió đưa đẩy những thân mềm oặt ẹo, cuộn theo nhau thành làn. Duy có vườn nhà hắn trồng toàn chuối, ở một góc vườn có túp lều con. Những đêm trăng như đêm nay, cái vườn phẳng ngồn ngang những bóng chuối đen đen như những cái áo nhuộm vắt tung trên bãi. Và những tàu chuối nằm ngựa, uốn cong cong lên hứng lấy trăng xanh rồi rọi như là ướt nước, thỉnh thoảng bị gió lay lại giãy lên đành đạch như là hứng tình.

Chí Phèo vừa tò mò nhìn những tàu chuối vừa đi xuống vườn. Nhưng hắn không vào cái túp lều úp xúp mà ra thẳng bờ sông. Hắn định sẽ nhảy xuống tắm cho khỏi ngứa rồi lăn ngay ra vườn mà ngủ. Tội gì chui vào lều, bức đến không còn mà thở được. Một thằng như hắn, đập đầu không chết, huống hồ là gió sương... Đến bờ sông hắn dừng lại, vì hình như có người. Có người thật, và hắn ngậy ra nhìn.

Hắn nhìn giữa hai lợ nước và tựa lưng vào gốc chuối, một người đàn bà ngồi tênh hênh. Chính là người đàn bà, hắn biết vậy là nhờ mái tóc dài buông xòa xuống vai trần và ngực... Hai tay trần của mẹ buông xuôi, cái mồm mẹ há hốc lên trắng mà ngủ hay là chết. đôi chân thì duỗi thẳng ra trước mặt, cái váy đen xộc xệch... Bên kia, có lẽ vì mẹ giẫy cái yếm xộc xộc để trật ra cái sườn này này. Tất cả những cái ấy phơi ra trăng, rười rượi những trăng làm trắng những cái đó có lẽ ban ngày không trắng; trăng làm đẹp lên. Chí Phèo tự nhiên thấy ứ đầy miệng bao nhiêu là

nước dãi, mà cổ thì lại khô, hần nuốt ừng ực, hần thấy cái gì rộn rạo ran khắp người. Bỗng nhiên hần run run. Ồ tại sao lại như thế được? Đáng nhẽ chính người đàn bà khốn nạn kia phải run mới phải, cái người đàn bà đại dột đã nằm ềnh ệch mà ngủ ngay gần nhà hần này.

Nhưng người đàn bà ấy là thị Nở, một người ngẩn ngơ như những người đàn trong cổ tích và xấu ma chê quỷ hờn. Cái mặt của thị thực là một sự mỉa mai của hóa công: nó ngấn đến nỗi người ta có thể tưởng bề ngang lớn hơn bề dài, thế mà hai má nó lại hóp vào mới thật là tai hại, nếu má nó phình phính thì mặt thị lại còn được hao hao như mặt lợn, là thứ mặt vốn nhiều hơn người ta tưởng, trên cổ người. Cái mũi thì vừa ngấn, vừa to, vừa đỏ, vừa sần sùi như vỏ cam sành, bành bạnh muốn chen lẫn nhau với những cái môi cũng cố to cho không thua cái mũi: có lẽ vì cố quá cho nên chúng nứt nẻ như rạn ra. Đã thế thị lại ăn trầu thuốc, hai môi dày được bồi cho dày thêm một lần, cũng may quét trầu sánh lại, che được cái màu thịt trầu xám ngoách. Đã thế những cái răng rất to lại chìa ra: ý hần chúng nghĩ sự cân đối chữa được một vài phần cho sự xấu. Đã thế thị lại dờ hơi, đó là một ân huệ đặc biệt của Thượng đế chí công: nếu sáng suốt thì người đàn bà ấy sẽ khổ sở ngay từ khi mua cái gương thứ nhứt. Và thị lại nghèo nếu trái lại, ít nhất đã có một đàn ông khổ sở. Và thị lại là dòng giống của một nhà có mả hủi: cái này khiến không một chàng trai nào phải phân vân. Người ta tránh thị như tránh con vật nào rất tởm. Ngoài ba mươi tuổi, thị vẫn chưa có chồng. Ở cái làng Vũ Đại này người ta kết bạn từ khi lên tám, và có khi có con từ lúc mười lăm; không ai đợi đến năm hai mươi để đưa con thứ nhất. Cứ nhìn tình hình ấy thì ta nói quách: thị Nở không có chồng. Mà thị cũng không còn ai thân thích, trừ một người cô đã có thể gọi được là già, và đã không chồng như thị. Số trời định thế, để không ai phải trợ trợ trên đời này. Người cô làm thuê cho người đàn bà buôn chuối và trầu không xếp tàu đi Hải Phòng, có khi đi tận Hòn Gai, Cẩm Phả. Còn thị sống bằng những nghề lặt vặt ở làng. Hai cô cháu ở trong một cái nhà tre cách vườn của Chí Phèo bởi một con đê; hần ở ngoài bãi, hai người ở trong xóm. Có lẽ chính vì thế mà thị Nở không sợ cái thằng mà cả làng sợ hần. Gần gũi lâu cũng sinh quen, mà quen thì ít khi còn sợ. Những người trông coi vườn bách thú thường bảo rằng hổ báo hiền y như mèo. Và lại có lý nào để thị sợ hần đâu? Người ta không ai sợ kẻ khác phạm đến cái xấu, cái nghèo, cái ngẩn ngơ của mình, mà thị lại chỉ có ba cái ấy... Một phần nữa cũng bởi Chí Phèo ít khi ở nhà, mà hần ở nhà lại hiền lành, ai có thể ác trong khi ngủ? Hần chỉ về nhà để ngủ.

Ngày nào thị Nở cũng phải qua vườn nhà hấn hai ba lần, là vì qua vườn nhà hấn có một lối đi nhỏ ra sông; trước kia, cả xóm vẫn dùng cái ngõ ấy để ra sông tắm, giặt hay kín nước. Nhưng từ khi hấn đến người ta thôi dần, tìm một lối khác đi xa hơn. Trừ thị Nở, thì đã bảo thị là người dỏ hoi, thị không thích làm như kẻ khác. Quá tin ở người, quá tin ở mình liều lĩnh, bướng bỉnh hay có lẽ chỉ không chịu rời thói quen. Nhưng hãy biết thị cứ đi ngõ ấy và vẫn chẳng làm sao cả. Thế rồi quen đi. Có lần trong lúc Chí Phèo ngủ, thị lại vào cả nhà hấn để rọi nhờ lửa nữa, có lần thị xin của hấn một ít rượu về để bóp chân; hấn mãi ngủ cầu nhàu bảo thị rằng: ở xó nhà ấy, muốn rót bao nhiêu thì rót, để yên cho hấn ngủ. Và lắm lúc thị ngạc nhiên: sao người ta ghê hấn thế?

Chiều hôm ấy thị Nở cũng ra sông kín nước như mọi chiều. Nhưng chiều hôm ấy, trăng lại sáng hơn mọi chiều, trăng tỏa trên sông và sông gợn biết bao nhiêu gợn vàng. Những vàng ấy rung rinh mới trông thì đẹp, nhưng trông lâu mới mất. Gió lại mát như quạt hầu, thị Nở thấy muốn ngáp mà mí mắt thì nặng dần, toan díp lại. Thị vốn có một cái tật không sao chữa được, có lúc đột nhiên muốn ngủ, bất cứ ở đâu hay đang làm gì. Bà cô thị bảo thị là một người vô tâm. Ngáp một cái, thị nghĩ bụng: hãy khoan kín nước, hãy để lọ xuống ngồi nghỉ đây. Bởi vì thị đã luật quạt đập đất từ trưa tới giờ. Mà mấy khi được một nơi mát thế, mát rợn da rợn thịt, sung sướng quá! Mát y như quạt hầu. Thị cởi áo ra ngồi tựa vào gốc chuối, dánh ngồi không kín đáo, nhưng không bao giờ thị biết thế nào là lả loi. Con người vô tâm, không hay nghĩ xa xôi mà. Và lại ở đây chẳng có ai. Chí Phèo đã về đâu, mà hấn có về thì cũng say khướt đã ngủ từ nửa đường và tới nhà tức khắc chúi đầu vào ngủ nốt. Hấn ra làm gì đây, cho có ra nữa thì đã sao? Thị không thể sợ hấn có thể phạm đến thị bởi lẽ rất giản dị là thị chưa thấy ai phạm đến thị bao giờ. Thật ra thì thị cũng chẳng nghĩ ngợi nhiều đến thế. Trong óc thị đã có một bóng đen lan rồi. Thị không ngồi thì không chịu được.

Ngồi một lúc thị thấy rằng: nếu cứ ngồi mãi thì ngủ mất. Nhưng thị đã ngủ đến hai phần rồi. Và thị nghĩ: thì ngủ, ngủ thì đã làm sao! Về nhà thì cũng chỉ ngủ, ngủ ngay đây cũng vậy. Bà cô đi theo hàng ít ra cũng dăm hôm mới về. Thị cứ ngồi đây cho mát. Và thị ngủ. Thị ngủ ngon lành và say sưa.

Chí Phèo vẫn say say nhìn và run run. Bỗng nhiên hấn rón rén lại gần thị Nở: lần đầu tiên hấn rón rén, từ khi về làng. Thoạt tiên, hấn hãy xách

cái lọ để xa xa, rồi hẩn lẳng lẳng ngồi xuống bên sườn thị....

Và thị Nở giật mình. Thị Nở mới kịp giật mình thì thằng đàn ông đã bám víu lấy thị.... Thị vùng vẫy đẩy ra, thị mở mắt, thị tỉnh hẩn, thị nhận ra Chí Phèo. Thị vừa thở, vừa vật nhau với hẩn vừa hỗn hển: "Ô hay... Buông ra... Tôi kêu... Tôi kêu làng... Buông ra. Tôi kêu làng lên bây giờ!" Thằng đàn ông lại phì cười. Sao thị lại kêu làng nhỉ? Hẩn vẫn tưởng chỉ có hẩn mới kêu làng thôi, người ta lại kêu tranh của hẩn, bỗng nhiên hẩn la lên, kêu làng. Hẩn kêu như một kẻ bị đâm vừa kêu vừa dẫn người đàn bà xuống. Thị Nở trố hai mắt ngậy ra nhìn. Thị Nở kinh ngạc: sao hẩn lại kêu làng nhỉ? Mà hẩn vẫn chưa chịu thôi kêu làng. Cũng may người quanh đây không có ai lạ gì tiếng hẩn, mà khi hẩn kêu làng thì không ai cần động dạng, họ lạy bấu chửi rồi lại ngủ, hẩn kêu làng cũng như người khác buồn, hát ngao. đáp lại hẩn chỉ có lũ chó cắn xao lên trong xóm.

Thị Nở bỗng nhiên bật cười. Thị Nở vừa rửa vừa đập tay lên lưng hẩn. Nhưng cái đó là cái đập yêu, bởi vì đập xong, cái tay ấy lại giúi lưng hẩn xuống.... Và chúng cười với nhau...

Bây giờ thì chúng ngủ bên nhau... đứa bé bú no thì ngủ. Người ta ngủ say sau khi làm việc yêu. Chúng ngủ như chưa bao giờ được ngủ... Trăng vẫn thức vẫn trong trẻo... Trăng rắc bụi trên sông, và sông gọi biết bao nhiêu vàng. Nhưng gần đến sáng, bỗng nhiên Chí Phèo chống một tay xuống đất, ngồi lên một nửa. Hẩn thấy nôn nao, chân tay bủn rủn, như đến ba ngày nhịn đói. Thế mà bụng lại phình phính đầy, hình như bụng hơi đau. Còn hình như gì nữa, thôi đúng đau bụng rồi. đau thật, đau mỗi lúc một dữ! Nó cứ cuồn cuộn lên. À mà trời lạnh lạnh. Hể có gió thì kinh kinh. Mỗi lần gió, hẩn rợn rợn người. Hẩn muốn đứng lên. Sao đầu nặng quá mà chân thì bầy rầy. Mắt hẩn hoa lên. Bụng quặn lại, đau gò người. Hẩn ọ. Hẩn ọ ba bốn cái. Ọ mãi. Giá mưa ra được thì dễ chịu. Hẩn cho một ngón tay vào móc họng. Hẩn ọ ra một cái to hơn, ruột hình như lộn lên. Nhưng cũng chỉ nhổ ra toàn nước dãi. Hẩn nghỉ một tí rồi lại cho tay vào mồm. Lần này thì mưa được. Trời ơi! Mưa thốc, mưa tháo, mưa ồng ộc, mưa đến cả ruột. đến nỗi người đàn bà phải dậy. Thị ngồi nhóm dậy và ngơ ngác nhìn. Cái óc nặng nề ấy phải lâu mới nhớ ra và lâu mới hiểu.

Bây giờ thì Chí Phèo đã mưa xong. Hẩn mệt quá, lại vật người ra đất. Hẩn sờ hai mắt ra khế rên; hẩn chỉ còn đủ sức để rên khe khế. Từ đồng

mưa bay lại một mùi gì thoảng như mùi rượu, hấn bỗng nhiên rùng mình.

Thị Nở lại đặt một tay lên ngực hấn (thị suy nghĩ đến bây giờ mới xong). Thị hỏi hấn:

- Vừa thổ hả?

Mắt hấn đảo lên nhìn thị, nhìn một loáng rồi lại đờ ra ngay.

- Đi vào nhà nhé?

Hấn làm như gạt đầu. Nhưng cái đầu không động dậy, chỉ có cái mí mắt là nhích thôi.

- Thì đứng lên.

Nhưng hấn đứng lên sao được. Thị quàng tay vào nách hấn, đỡ cho hấn gượng ngồi. Rồi thị kéo hấn đứng lên. Hấn đu vào cổ thị, hai người lao đảo rồi đi về lều.

Không có giường, chỉ có một cái chõng tre. Thị để hấn nằm lên và đi nhặt nhạnh tất cả những manh chiếu rách đắp lên cho hấn. Hấn hết rên. Hình như hấn ngủ. Thị cũng lim dim chực ngủ. Nhưng trong nhà nhiều muỗi quá. Muỗi nhắc cho thị cái áo quên ngoài vườn. Thị ra vườn. đôi lọ nhắc cho thị việc đi kín nước, thị mãi một mặc áo, kín nước, rồi xách đôi lọ nước đi về nhà.

Trăng chưa lặn, không chừng trời còn khuya. Thị lên giường định ngủ. Nhưng lại nhớ việc lạ lùng tối qua. Thị cười. Thị thấy không buồn ngủ, và thị cứ lẩn ra lẩn vào.

Khi Chí Phèo mở mắt thì trời đã sáng lâu. Mặt trời đã cao, và nắng bên ngoài chắc là rực rỡ. Cứ nghe chim ríu rít bên ngoài đủ biết. Nhưng trong cái lều ẩm thấp vẫn chỉ hơi tờ mờ. Ở đây người ta thấy chiếu lúc xế trưa và gặp đêm thì bên ngoài vẫn sáng. Chưa bao giờ Chí Phèo nhận thấy thế bởi chưa bao giờ hết say.

Nhưng bây giờ thì hấn tỉnh. Hấn băng khuâng như tỉnh dậy, hấn thấy miệng hấn đắng, lòng mơ hồ buồn. Người thì bủn rủn, chân tay không buồn nhấc, hay là đói rượu, hấn hơi rùng mình. Ruột gan lại nôn nao lên một tý. Hấn sợ rượu cũng như người ốm thường sợ com. Tiếng chim

hót ngoài kia vui vẻ quá! Có tiếng nói của những người đi chợ. Anh thuyền chài gõ mái chèo đuổi cá. Những tiếng quen thuộc ấy hôm nào chả có. Nhưng hôm nay hắn mới nghe thấy... Chao ôi là buồn!

- Vải hôm nay bán mấy?

- Kém ba xu dì ạ!

- Thế thì còn ăn thua gì!

- Cỗ kéo co mới được một tấm năm xu

- Thật thế đấy. Nhưng chẳng lẽ rằng lại chơi.

Chí Phèo đoán chắc rằng một người đàn bà hỏi một người đàn bà khác đi bán vải ở Nam Định về. Hắn nao nao buồn, là vì mẩu chuyện ấy nhắc cho hắn một cái gì rất xa xôi. Hình như có một thời hắn đã ao ước có một gia đình nho nhỏ. Chồng cuốc mướn cày thuê, vợ dệt vải, chúng bỏ lại một con lợn nuôi để làm vốn liếng. Khá giả thì mua dăm ba sào ruộng làm.

Tỉnh dậy hắn thấy già mà còn cô độc. Buồn thay cho đời! Có lý nào như thế được? Hắn đã già rồi hay sao? Ngoài bốn mươi tuổi đầu... Dẫu sao, đó không phải tuổi mà người ta mới bắt đầu sửa soạn. Hắn đã tới cái dốc bên kia của đời. Ở những người như hắn, chịu đựng biết bao nhiêu là chất độc, đầy đọa cực nhọc mà chưa bao giờ ốm, một trận ốm có thể gọi là dấu hiệu báo rằng cơ thể đã hư hỏng nhiều; nó là một cơn mưa gió cuối thu cho biết trời gió rét, nay mùa đông đã đến. Chí Phèo hình như đã trông trước thấy tuổi già của hắn, đói rét ốm đau, và cô độc, cái này còn đáng sợ hơn đói rét và ốm đau.

Cũng may thị Nở vào. Nếu thị không vào, cứ để hắn vẫn vợ suy nghĩ mãi, thì đến khóc được mất. Thị vào cắp một cái rổ, trong có một nồi gì dậy vung. Đó là một nồi cháo hành còn nóng nguyên. Là vì lúc còn đêm, thị trần trọc một lát, thị bỗng nhiên nghĩ rằng: cái thằng liều lĩnh ấy kể ra thì đáng thương, còn gì đáng thương bằng đau ốm mà nằm còng queo một mình. Giá thử đêm qua không có thị thì hắn chết. Thị kiêu ngạo vì đã cứu sống một người. Thị thấy như yêu hắn: đó là một cái lòng yêu của một người làm ơn. Nhưng cũng có cả lòng yêu của một người chịu ơn. Một người như thị Nở càng không quên được. Cho nên thị nghĩ: mình bỏ hắn lúc này thì cũng bạc. Dẫu sao cũng đã ăn nằm với

nhau! Ăn nằm với nhau như "vợ chồng". Tiếng "vợ chồng", thấy ngượng ngượng mà thích. Đó vẫn là điều mong muốn âm thầm của con người khổ nạn ấy chăng! Hay sự khoái lạc của xác thịt đã làm nổi dậy những tính tình mà thị chưa bao giờ biết?

Chỉ biết rằng thị muốn gặp Chí Phèo, gặp hẳn mà nhắc lại chuyện đêm qua thì chắc buồn cười lắm. Gớm! Sao lại có thứ người đầu mà lì quá thế! Người ta ngồi đấy mà dám xán lặn ngay vào, nó chả ngang ngược mà người ta kêu bé, nó lại làm to hơn. Mà kể thì cũng ngu ngơ. Cái thằng trời đánh không chết ấy, nó còn sợ ai mà hòng kêu. Nhưng mà đáng kiếp. Thổ trận ấy thật là phải biết. Cứ gọi hôm nay nhọc đừ. Phải cho hẳn ăn tí gì mới được. đang ốm thế thì chỉ ăn cháo hành. Ra được mồ hôi thì là nhẹ nhõm người ngay đó mà... Thế là vừa sáng thì đã chạy đi tìm gạo. Hành thì nhà thị may lại còn. Thị nấu bỏ vào cái rổ, mang ra cho Chí Phèo.

Thằng này rất ngạc nhiên. Hết ngạc nhiên thì hẳn thấy mắt mình ươn ướt. Bởi vì lần này là lần thứ nhất hẳn được một người đàn bà cho. Xưa nay, nào hẳn có thấy ai tự nhiên cho cái gì. Hẳn vẫn phải dọa nạt hay là giật cướp. Hẳn phải làm gì cho người ta sợ. Hẳn nhìn bát cháo bốc khói mà bâng khuâng. Thị Nở thì chỉ nhìn trộm hẳn, rồi lại toe toét cười. Trông thị thế mà có duyên. Tình yêu làm cho có duyên. Hẳn thấy vừa vui vừa buồn. Và một cái gì nữa, giống như ăn năn. Cũng có thể như thế lắm. Người ta hay hối hận về tội ác khi không đủ sức mà ác nữa. Thị Nở giục hẳn ăn nóng. Hẳn cầm lấy bát cháo đưa lên mồm. Trời ơi cháo mới thơm làm sao! Chỉ khói xông vào mũi cũng đủ làm người nhẹ nhõm. Hẳn húp một húp và nhận ra rằng: những người suốt đời không ăn cháo hành không biết rằng cháo ăn rất ngon. Nhưng tại sao lại mãi đến bây giờ hẳn mới nếm vị mùi cháo.

Hẳn tự hỏi rồi lại tự trả lời: vì có ai nấu cháo cho ăn đâu? Mà còn ai nấu cho mà ăn nữa! Đời hẳn chưa bao giờ được săn sóc bởi một tay "đàn bà". Hẳn nhớ đến "bà ta", cái con quỷ cái hay bắt hẳn bóp chân mà lại bóp lên trên, trên nữa, nó chỉ nghĩ đến sao cho thỏa nó chứ có yêu hẳn đâu. Hồi ấy hẳn hai mươi. Hai mươi tuổi, người ta không là đá, nhưng cũng không toàn là xác thịt. Người ta không thích cái gì người ta khinh. Và lại bị một con đàn bà gọi đến nhà mà bóp chân! Hẳn thấy nhục hơn là thích, huống hồi lại sợ. Quả thật, từ khi biết rằng con vợ chủ sai hẳn làm một việc không chính đáng, hẳn vừa làm vừa run. Không làm thì không

được: mọi việc trong nhà, quyền đàn bà. Chứ hần, hần có lòng nào đâu. Đến nỗi người đàn bà phát cáu. Bà thấy xa xôi không được, phải làm đến nơi. Bà bảo hần rằng: "Mày thực thà quá! Con trai gì hai mươi tuổi mà đã như ông già". Hần vẫn giả vờ không hiểu. Bà lẳng lơ bảo: "Chả nhẽ tao gọi mày vào chỉ để bóp chân thế này thôi ư?..." và thấy hần giùng giàng bà mắng xoi xoi vào mặt. Hần chỉ thấy nhục, chứ yêu đương gì. Không, hần chưa được một người đàn bà nào yêu cả. Vì thế mà bát cháo hành của thị Nở làm hần suy nghĩ nhiều. Hần có thể tìm bạn được, sao lại chỉ gây kẻ thù?

Bát cháo húp xong rồi, thị Nở đỡ lấy bát cháo và múc thêm bát nữa. Hần thấy mình đầm bao nhiêu mồ hôi. Mồ hôi chảy ra trên đầu, trên mặt, những giọt to như giọt nước. Hần đưa tay áo quạt ngang một cái, quạt mũi, cười rồi lại ăn. Hần càng ăn, mồ hôi lại càng nhiều. Thị Nở nhìn hần, lắc đầu thương hại. Hần thấy lòng thành trẻ con. Hần muốn làm nũng với thị như với mẹ. Ôi sao mà hần hiền, ai dám bảo đó là thằng Chí Phèo vẫn đập đầu, rạch mặt mà đâm chém người? Đó là cái bản tính của hần, ngày thường bị lấp đi. Hay trận ốm thay đổi hần về sinh lý, cũng thay đổi cả tâm lý nữa. Những người yếu đuối vẫn hay hiền lành. Muốn ác, phải là kẻ mạnh. Hần đâu còn mạnh nữa. Và có lúc hần ngẫm mình mà lo. Xưa nay hần chỉ sống bằng giật cướp và dọa nạt. Nếu không còn sức mà giật cướp, dọa nạt nữa thì sao? Đã đành, hần chỉ mạnh vì liều. Nhưng hần mơ hồ thấy rằng sẽ có một lúc mà người ta không thể liều được nữa. Bấy giờ mới nguy! Trời ơi! Hần thêm lương thiện, hần muốn làm hòa với mọi người biết bao! Thị Nở sẽ mở đường cho hần. Thị có thể sống yên ổn với hần thì sao người khác lại không thể được. Họ sẽ lại nhận hần vào cái xã hội bằng phẳng, thân thiện của những người lương thiện... Hần bắn khoăn nhìn thị Nở, như thăm dò. Thị vẫn im lặng, cười tin cẩn, hần thấy tự nhiên nhẹ người. Hần bảo thị:

- Giá cứ thế này mãi thì thích nhỉ?

Thị không đáp, nhưng cái mũi đỏ của thị như càng bạnh ra. Hần thấy thế cũng không có gì là xấu. Bằng một cái giọng nói và một vẻ mặt rất phong tình theo ý hần, hần bảo thị:

- Hay là mình sang đây ở với tớ một nhà cho vui.

Thị lườm hần. Một người thật xấu khi yêu cũng lườm. Hần thích chí khanh khách cười. Lúc tỉnh táo, hần cười nghe thật hiền. Thị Nở lấy làm

bằng lòng lắm. Bấy giờ thì mấy bát cháo ý chừng đã ngấm. Hấn thấy lòng rất vui. Hấn bẹo thị Nở một cái làm thị giấy nảy người lên. Và hấn cười, hấn lại bảo:

- Đàng ấy còn nhớ gì hôm qua không?

Thị phát khê hấn một cái, làm cái vẻ không ưa đùa. Sao mà e lệ thế. Xấu mà e lệ thì cũng đáng yêu. Hấn cười ngất, và muốn làm thị then thùng hơn nữa, hấn véo thị một cái thật đau vào đùi. Lần này thì không những thị nảy người. Thị kêu lên choe choé. Thị nắm cổ hấn mà giúi xuống. Chúng tỏ tình với nhau, không cần đến những cái hôn. Ai lại hôn, khi có những cái môi nức nẻ như bờ ruộng vào kỳ đại hạn và cái mặt rạch ngang dọc như mặt thót. Và lại, có những cách âu yếm bình dân hơn, chúng cấu véo hoặc phát nhau... thiết thực biết mấy...

Chúng sẽ làm thành một cặp rất xứng đôi. Chúng cũng nhận thấy thế, và nhất định lấy nhau. Như thế năm ngày chẵn, thị ở nhà hấn cả ngày lẫn đêm, trừ những lúc đi kiếm tiền. Hấn không còn kinh rượu nhưng cố uống cho thật ít. Để cho khỏi tốn tiền, nhưng nhất là để tỉnh táo mà yêu nhau. Đàn bà không có men như rượu, nhưng cũng làm người say. Và hấn say thị lắm. Nhưng thị lại là người dờ hơi. Đến hôm thứ sáu, thì thị bỗng nhớ rằng thị có một người cô ở đời. Người cô ấy nội ngày nay sẽ về. Thị nghĩ bụng: hãy đừng yêu, để hỏi cô thị đã.

Thấy thị hỏi, bà già kia bật cười. Bà tưởng cháu bà nói đùa. Nhưng chợt nhớ ra rằng cháu bà vốn dờ hơi. Bà bỗng trở nên hoảng hốt. Bà nhục cho ông cha nhà bà. Cũng có lẽ bà tủi thân bà. Bà nghĩ đến cái đời dài dằng dặc của bà, không có chồng. Bà thấy chua xót lắm. Bà uất ức, uất ức với ai không biết. Nhưng rồi đổ cái uất ức ngay lên cháu bà! Người đàn bà đức hạnh thấy cháu bà sao mà đĩ thế! Thật đốn mạt. Ngoài ba mươi tuổi mà chưa trót đời. Ngoài ba mươi tuổi... ai lại còn đi lấy chồng. Ai đời lại còn đi lấy chồng! Ủ! mà có lấy thì lấy ai chứ?... Đàn ông đã chết hết cả rồi hay sao, mà lại đâm đầu đi lấy một thằng không cha. Ai lại đi lấy thằng chỉ có một nghề là rạch mặt ra ăn vạ. Trời ơi! Nhục nhĩ ời là nhục nhĩ! Hỡi ông cha nhà bà! Bà gào lên như con mẹ đại. Bà xía xói vào mặt cái con cháu gái ba mươi tuổi mà chưa trót đời. Bà bảo phất nó:

- Đã nhịn được đến bằng này tuổi thì nhịn hấn, ai lại đi lấy thằng Chí Phèo!

Thị nghe thấy thế mà lộn ruột. Nhưng thị biết cãi bà làm sao. Con người

ấy có quyền nói thế, bởi con người ấy năm mươi tuổi rồi còn ai lấy chồng. Thị biết cãi làm sao. Mà không cãi được thì giận dữ nổi lên đùng đùng. Thị tức lắm! Thị tức lắm! Thị cần đổ cái tức ấy lên một người. Thị lon ton chạy sang nhà nhân ngãi. Thị thấy hấn đang uống rượu, và vừa uống vừa lầm bầm chửi thị về nhà lâu. Hấn không quen đợi; bởi phải đợi, hấn lại lôi rượu và uống cho đỡ buồn. Uống vào thì phải chửi, quen mồm rồi! Nhưng chửi thị? Ồ, thị điên lên mất! Thị giẫm chân xuống đất, rồi lại nhảy cẫng lên như thượng đồng. Hấn thú vị quá, lắc lư cái đầu cười. Lại còn cười! Nó nhạo thị, trời ơi! Thị điên lên mất. Trời ơi là trời! Thị chống hai tay vào háng, vênh vênh cái mặt, và đón cái môi vĩ đại lên, trút vào mặt hấn tất cả lời bà cô. Hấn nghĩ ngợi một tí rồi hình như hiểu. Hấn bỗng nhiên ngẩn người. Thoáng một cái, hấn lại như hít hít thấy nôi cháo hành. Hấn cứ ngồi ngẩn mặt, không nói gì. Thị trút xong giận rồi. Cái mũi đỏ của thị dị xuống rồi lại bạnh ra. Thị hả hê lắm. Thị ngoay ngoáy cái mông đít ra về. Hấn sừng sốt, đứng lên gọi lại. Ai mà thềm lại! Còn muốn lôi thôi gì? Hấn đuổi theo thị nắm lấy tay. Thị gạt ra, lại giúi thêm cho một cái. Hấn lăn khèo xuống sân. Đã lăn ra thì hấn phải kêu: bao giờ chả thế. Hấn nhặt một hòn gạch vỡ, toan đập đầu. Nhưng hình như hấn chưa thật say. Vì hấn nghĩ đập đầu ở đây chỉ thiệt: đập đầu ở đây để mà nằm ăn vạ ai? Hấn tự phải đến cái nhà con dĩ Nỏ kia. Đến để đâm chết cả nhà nó, đâm chết cái con khộm già nhà nó. Nếu không đâm được, lúc ấy hãy đập đầu kêu làng. Muốn đập đầu, phải uống thật say. Không có rượu, lấy gì làm cho máu nó chảy? Phải uống thêm chai nữa. Và hấn uống. Nhưng tức quá, càng uống càng tỉnh ra. Tỉnh ra, chao ơi buồn! Hơi rượu không sặc sụa. Hấn cứ thoang thoảng thấy hơi cháo hành. Hấn ôm mặt khóc rung rức. Rồi lại uống. Hấn ra đi với một con dao ở thắt lưng. Hấn lầm nhảm: "Tao phải đâm chết nó!" Nhưng hấn lại cứ thẳng đường mà đi. Cái gì đã làm hấn quên rẽ vào nhà thị Nỏ? Những thằng điên và những thằng say rượu không bao giờ làm những cái mà lúc đi chúng định làm.

Trời nắng lắm, nên đường vắng. Hấn cứ đi, cứ chửi và dọa giết "nó", và cứ đi. Bây giờ đến ngõ nhà cụ Bá. Hấn xông xông đi vào. Cả nhà đi làm đồng vắng, chỉ có mình cụ Bá đang nằm nghỉ trưa? Nghe hấn, cụ thấy bức mình quá! Chính thật thì cụ đã đang bức mình. Bởi cụ thấy đầu hơi nhức. Cụ đang muốn có một bàn tay man mát xoa cái đầu. Cũng có lẽ, cụ chỉ muốn bà Tư đừng đi lâu quá thế, không biết rằng đi đâu? Sao bà ấy còn trẻ quá! Gần bốn mươi rồi mà trông còn phây phây. Còn phây phây quá đi nữa! Cụ năm nay đã ngoài sáu mươi. Già yếu quá, nghĩ mà

chua xót. Già thế thì bà ấy chỉ cũng già cho xong. Bà ấy lại cứ trẻ, cứ phây phây, cứ đẹp như mới ngoài hai mươi tuổi, mà sao đa tình. Nhìn thì thích nhưng mà tưng tức lạ. Khác gì nhai miếng thịt bò lứt xứt khi rụng gần hết răng. Mắt bà, miệng bà có duyên, nhưng trông dĩ lắm. Hoi một tí là cười toe toét, tí cả mắt lại, cái má thì hây hây. Mà thấy ghét những thằng trai trẻ, giá làm con bà không đáng, mà thấy đâu cũng đùa. Chúng đùa nhạt như nước ốc, chỉ được cái thô tục, mà gặp ai đâu cũng cười! Chẳng nghĩ đến địa vị cả, người đâu mà vô tâm! Tức lạ! Cụ chỉ muốn cho tất cả những thằng trai trẻ đi ở tù... Những lúc như thế, thì một người dẫu khôn ngoan cũng không bình tĩnh được. Nhất là khi trông thấy một thằng chỉ đến vò tiền uống rượu như Chí Phèo. Tuy vậy, cụ cũng móc sẵn năm hào. Thà móc sẵn để tổng nó đi cho chóng. Nhưng móc rồi, cụ cũng phải quát một câu cho nhẹ người:

- Chí Phèo đấy hở? Lè bè vừa chứ tôi không phải là cái kho.

Rồi ném bẹt năm hào xuống đất, cụ bảo hấn:

- Cầm lấy mà cút đi cho rảnh. Rồi làm mà ăn chứ cứ báo người ta mãi à?

Hấn trợn mắt chỉ tay vào mặt cụ:

- Tao không đến đây xin năm hào!

Thấy hấn toan làm dữ cụ đành dịu giọng:

- Thôi cầm lấy vậy, tôi không còn hơn.

Hấn vênh cái mặt lên, rất kiêu ngạo:

- Tao đã bảo không đòi tiền.

- Giỏi! Hôm nay mới thấy anh không đòi tiền. Thế anh cần gì?

Hấn đồng dục:

- Tao muốn làm người lương thiện!

Bá Kiến cười ha hả:

-Ồ tưởng gì! Tôi chỉ cần anh lương thiện cho thiên hạ nhờ.

Hấn lắc đầu:

- Không được! Ai cho tao lương thiện? Làm thế nào cho mất được những vết mảnh chai trên mặt này? Tao không thể là người lương thiện nữa. Biết không! Chỉ có một cách... biết không! Chỉ có một cách là... cái này biết không!

Hắn rút dao ra, xông vào. Bá Kiến ngồi nhòm dây, Chí Phèo đã văng dao tới rồi. Bá Kiến chỉ kịp kêu một tiếng. Chí Phèo vừa chém túi bụi vừa kêu làng thật to. Hắn kêu làng, không bao giờ người ta vội đến. Bởi thế khi người ta đến thì hắn cũng đang giẫy dánh đạch ở giữa bao nhiêu là máu tươi. Mắt hắn trợn ngược. Mồm hắn ngáp ngáp, muốn nói nhưng không ra tiếng. Ở cổ hắn, thỉnh thoảng máu vẫn còn ứa ra.

Cả làng Vũ Đại nhao lên. Họ bàn tán rất nhiều về vụ án không ngờ ấy. Có nhiều kẻ mừng thầm, không thiếu kẻ mừng ra mặt! Có người nói xa xôi: "Trời có mắt đấy, anh em ạ!" Người khác thì nói toạc: "Thằng nào chứ hai thằng ấy chết thì không ai tiếc! Rõ thật bọn chúng nó giết nhau, nào có cần phải đến tay người khác đâu". Mừng nhất là bọn kỳ hào ở trong làng. Họ tuôn đến để hỏi thăm, nhưng chính là để nhìn lý Cường bằng những con mắt thỏa mãn và khiêu khích. Đội Tảo, không cần kín đáo, nói toang toang ngay ngoài chợ, trước mặt bao người: "Thằng bố chết, thằng con lớp này không khỏi người ta cho ăn bần". Ai chả hiểu "người ta" đó là chính ông. Bọn đàn em thì bàn nhỏ: "Thằng mọt già ấy chết, anh mình nên ăn mừng". Những người biết điều thì hay ngờ vực, họ chép miệng nói: "Tre già măng mọc, thằng ấy chết, còn thằng khác, chúng mình cũng chẳng lợi tí gì đâu..."

Bà cô thị Nở chỉ vào tận mặt cháu mà đay nghiến:

- Phúc đời nhà mày, con nhé! Chả ôm lấy ông Chí Phèo.

Thị cười và nói lảng:

- Hôm qua làm biên bản, lý Cường nghe đâu đã tốn gần một trăm. Thiệt người lại thiệt của.

Nhưng thị lại nghĩ thầm:

- Sao có lúc nó hiền như đất.

Và nhớ lại những lúc ăn nằm với hắn, thị nhìn trộm bà cô rồi nhìn nhanh xuống bụng:

- Nói đại, nếu mình chữa, bây giờ hắ chết rồi, thì làm ăn thế nào?

Đột nhiên thị thấy thoáng hiện ra một cái lò gạch cũ bỏ không, xa nhà cửa và vắng người lại qua...